

Kính gửi:

- Các thầy, cô giáo;
- Học sinh toàn trường;

Thực hiện kế hoạch năm học 2022 – 2023 của Trường THPT Chuyên Khoa Học Tự Nhiên, kế thi đánh giá công bố năng lực kỳ 1 cho các khối 10, 11, 12 được tổ chức như sau:

## 1. Lịch thi

**+ Ngày thi:** Các ngày Thứ Hai, Thứ Ba, Thứ Tư, Thứ Năm và Thứ Sáu (ngày 10 đến 14/10/2022).

- Khối 12: thi vào sáng Thứ Ba, sáng Thứ Năm;
- Khối 11: thi vào sáng Thứ Ba, sáng Thứ Năm và **chiều Thứ Sáu**;
- Khối 10: thi vào sáng Thứ Hai, sáng Thứ Tư và sáng Thứ Sáu;

(Vào các buổi không phải môn thi của mình học sinh được nghỉ học.)

**+ Môn thi:**

- Kh i 10: Toán, Ti ng Anh, Ng ữ văn, Lý, Hóa, Sinh. Riêng h c sinh d tuyển 10 (danh sách do th y cô ph trách đ i tuyển công b ): d tuyển Toán thi Toán chung và môn Toán d tuyển; d tuyển Tin thi Toán chung và môn Tin d tuyển; d tuyển Lý thi Toán chung, Lý chung và d tuyển Lý; d tuyển Hóa thi Toán chung, Hóa chung và d tuyển Hóa; d tuyển Sinh thi Toán chung, Sinh chung và d tuyển Sinh.

- Kh i 11: Chuyên Toán, Tin, Lý, Hóa và ập Ch t ồ ng cao thi các môn Toán, Lý, Hóa, Ng ữ văn, Ti ng Anh; Chuyên Sinh thi các môn Toán, Hóa, Sinh, Ng ữ văn, Anh.

- Kh i 12: Toán, Ng ữ văn, Ti ng Anh và m t môn t ầ ch n ( Lý ho c Hóa ho c Sinh)

**+ Đ i m thi:** Đ i m thi đ ể c ồ y vào đ i m h s 2.

**+ L ch c th :**

**Ngày thi**

**Môn**

**T/gian**

**T/gian làm bài**

**L p**

Hình th c thi

Sáng th Hai

|          |   |   |
|----------|---|---|
| 10/10/20 | 2 | 2 |
|----------|---|---|

Toán

90'

08h00 – 09h30

|   |   |
|---|---|
| 1 | 0 |
|---|---|

|      |   |
|------|---|
| T lu | n |
|------|---|

Hóa

|   |   |   |
|---|---|---|
| 9 | 0 | ' |
|---|---|---|

09h45 – 11h15

|   |   |
|---|---|
| 1 | 0 |
|---|---|

|      |   |
|------|---|
| T lu | n |
|------|---|

|            |
|------------|
| Sáng th Ba |
|------------|

|          |   |   |
|----------|---|---|
| 11/10/20 | 2 | 2 |
|----------|---|---|

|      |
|------|
| Toán |
|------|

|     |
|-----|
| 90' |
|-----|

|               |
|---------------|
| 08h00 – 09h30 |
|---------------|

|    |
|----|
| 11 |
|----|

|      |   |
|------|---|
| T lu | n |
|------|---|

|     |
|-----|
| Hóa |
|-----|

|   |   |   |
|---|---|---|
| 9 | 0 | ' |
|---|---|---|

09h45 – 11h15

11

T lu n

Sáng th Ba

11/10/20

2

2

Toán

90'

08h00 – 0 9h30

12

T lu

n

Ti ng Anh

60'

09h45 – 10h45

12

Tr c nghi m

Sáng th T

12/10/2022

Lý

90'

08h00 – 09h30

10

T lu

n

Sinh

90'

09h45 – 11h15

10

T lu n

Sáng th Năm

13/10/2022

Lý/Sinh

90'

08h00 – 09h30

|   |   |
|---|---|
| 1 | 1 |
|---|---|

|      |   |
|------|---|
| T lu | n |
|------|---|

|        |
|--------|
| Ng v n |
|--------|

|     |
|-----|
| 90' |
|-----|

|               |
|---------------|
| 09h45 – 11h15 |
|---------------|

|   |   |
|---|---|
| 1 | 1 |
|---|---|

|        |
|--------|
| T lu n |
|--------|

|             |
|-------------|
| Sáng th Năm |
|-------------|

|            |
|------------|
| 13/10/2022 |
|------------|

|              |
|--------------|
| Lý/Hóa/ Sinh |
|--------------|

|     |
|-----|
| 90' |
|-----|

|               |
|---------------|
| 08h00 – 09h30 |
|---------------|

|   |   |
|---|---|
| 1 | 2 |
|---|---|

Lý, Hóa: T lu n

Sinh: Tr c nghi m

Ng v n

90'

09h45 – 11h15

12

T lu n

Sáng th Sáu

14/10/2022

Ng v n T ng Anh

Các môn D tuyền

90'

60'

180'

08h00 – 09h30

09h45 – 10h45

08h00 - 11h00

10

10

D tuyền 10

T lư n

T lư n +

Tr c nghi m

T lư n

Chi u th Sáu

14/10/2022

Ti ng Anh

60'

14h00 – 15h00

11

T lư n +

Tr c nghi m

## **2. Tra c u phòng thi, s ẽ báo danh và ốĩ m thi**

H ẽ c sinh có th ẽ tra c u thông tin k ẽ thi ẽ b ẽ ãng tin ho ẽ c trên trang Web c ẽ a Nhà tr ẽ ãng qua đ ẽ a ch ẽ ***<http://hsgs.edu.vn>***

H ẽ c sinh ph ẽ i có m ẽ t ẽ i phòng thi ít nh ẽ t tr ẽ c 15 phút k ẽ t ẽ gi ẽ b ẽ t đ ẽ u làm bài c ẽ a m ẽ i môn thi.

**BAN GIÁM HI ẽ U**